

Nam Định, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của luật quản lý và sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của bà trưởng phòng Tài chính- Kế toán bệnh viện nội tiết tỉnh Nam Định về việc công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2024;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký;

Điều 3. Các ông ,bà trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định, các phòng ban có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở y tế ND;
- Ban giám đốc BVNT;
- Lưu: VT, TCKT.

PHỤ TRÁCH ĐƠN VỊ

PHÓ GIÁM ĐỐC



**PHÓ GIÁM ĐỐC
ĐOÀN TRỌNG THUYẾT**

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP****NĂM 2024**

STT	Danh mục trụ sở làm việc	Công khai về nhà									Ghi chú
		Giá trị theo sổ kế toán (đồng)		Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)							
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp			Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác		
Không kinh doanh	Kinh doanh				Cho thuê	Liên doanh liên kết					
1	2	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Đất	7.708.750.000	7.708.750.000								
2	Nhà làm việc 2 tầng	3.864.913.592	2.918.423.504						420,26		
3	Nhà làm việc 2 tầng	2.076.323.125	1.780.749.675						231		
4	Nhà bảo vệ	224.184.149	165.133.025						37		
5	Nhà kho hóa chất	5.323.000	-						33,6		
6	Nhà điều trị 3 tầng	9.299.118.543	5.207.506.383						398,5		
7	Nhà để xe ô tô	70.606.000	28.221.219						43		
8	Nhà thuốc bệnh viện	306.607.490	143.001.730				40,48				

9	Nhà chờ, phòng khám bệnh	802.480.651	641.904.274								
10	Nhà để máy bơm	54.822.318	43.852.371								
11	Nhà để xe	95.527.891	76.412.761								
12	Hàng rào bảo vệ	10.212.885	-								
13	Mái tôn khu điều trị	36.539.500	29.231.600								
14	Mái tôn (sân trước)	82.629.750	66.103.800								
15	Bể nước PCCC	455.197.909	386.918.224								
16	Bể gom nước thải	77.502.379	65.877.022								
17	Hệ thống sân bê tông, bồn cây	341.872.040	290.591.234								
18	Tường rào, cổng	407.949.302	285.564.512								
	Cộng	25.920.560.524	19.838.241.334								

NAM ĐỊNH, NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đoàn Trọng Thuyết